

MỘT SỐ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ, PHẬT GIÁO VÀ VĂN HÓA CỦA MỘC BẢN CHÙA VĨNH NGHIÊM VÀ CHÙA BỔ ĐÀ TỈNH BẮC GIANG

***Tóm tắt:** Khảo sát Phật giáo Bắc Giang qua các dấu tích vật chất, các truyền thuyết dân gian ở các địa phương và căn cứ trên các bộ chính sử, Phật sử như Việt sử lược, Đại Nam nhất thống chí, Thiên uyển tập anh,... có thể thấy rằng, Phật giáo Bắc Giang trong quá trình phát triển đã để lại nhiều di sản quý giá, trong đó nổi bật nhất là 02 kho mộc bản hiện còn lưu giữ tại chùa Vĩnh Nghiêm, huyện Yên Dũng và chùa Bồ Đà, huyện Việt Yên. Hai kho mộc bản này đã được kiểm kê, phân loại và có những đánh giá ban đầu trên các bình diện khác nhau. Trong đó, kho mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm đã được UNESCO công nhận là Di sản Tư liệu thuộc Chương trình kỷ ức thế giới Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Bài viết này trình bày một số giá trị lịch sử, giá trị Phật giáo và giá trị văn hóa cơ bản của mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm và chùa Bồ Đà, tỉnh Bắc Giang.*

***Từ khóa:** Giá trị, Phật giáo, Bắc giang, Vĩnh Nghiêm, Bồ Đà, mộc bản, văn hóa.*

1. Khái quát về Phật giáo ở Bắc Giang

Bắc Giang nằm trên vùng đất cổ, có lịch sử văn hóa lâu đời, đặc biệt là lịch sử văn hóa Phật giáo. Cùng với sự ra đời của Phật giáo Việt Nam, Phật giáo ở Bắc Giang cũng có mặt từ khá sớm. Tuy không có tài liệu thư tịch cụ thể nào nói về thời điểm Phật giáo vào Bắc Giang nhưng qua dấu tích vật chất còn để lại cũng như truyền thuyết dân gian ở địa phương cho biết Phật giáo vào Bắc Giang khoảng trước thế kỷ X. Qua điều tra khảo sát các ngôi chùa cổ ở Bắc Giang đã phát hiện được ba dấu chân Phật trên đá (mà theo tín ngưỡng đạo Phật thì đó là những biểu tượng Phật cổ xưa từ Ấn Độ ảnh hưởng tới Việt Nam). Đó là dấu chân Phật ở chùa Am Vãi (xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn) dấu chân Phật trên đá lớn ở chùa

* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang.

Yên Mã (xã Bắc Lũng) và dấu chân Phật ở chùa Hang Am (xã Khám Lạng, huyện Lục Nam). Ngoài ra, còn có các ngôi chùa liên quan đến dấu chân như chùa Núi Đất, thôn Hạ Lát (núi Bồ Đà), xã Tiên Sơn, Việt Yên có tượng thần Độc Cước; chùa Khám (xã Khám Lạng, huyện Lục Nam), theo sách *Đại Nam nhất thống chí* chép: “Núi Yên Phú, huyện Phượng Nhỡn, tỉnh Bắc Ninh cũ có đền Sơn Thần tam vị ở sơn phận Yên Phú thuộc xã Bắc Lũng, huyện Phượng Nhỡn (Nhãn). Tương truyền bà mẹ của thần trước một mình ở chân núi, thấy chân người to lớn bà xéo vào (chỗ này sau thành giếng đá) nhân đó có mang đẻ một bọc có ba con”¹. Cùng sơn phận Yên Phú có chùa Hang Non, trong khu vực núi Cẩm Lý có chùa Yên Mã và Hòn Tháp. Hệ thống chùa này đều có dấu chân Phật, có tháp tàng xá lỵ của Hòa thượng Pháp Vân. Qua những dẫn chứng trên, cho thấy việc xuất hiện dấu chân trên đá chủ yếu từ thời Lý trở về trước.

Sách *Thiền uyển tập anh* được các Thiền sư phái Vô Ngôn Thông đời ghi chép từ khá sớm để đến thời Trần được cố định văn bản. Một trong bốn vị Thiền sư quan trọng nhất và là người biên soạn cuối cùng của tập sách là Thiền sư Ân Không. Ông là thế hệ thứ 14 của Thiền phái Vô Ngôn Thông. Theo chú thích của sách thì: Ân Không xưa ở Lương Châu (Lạng Châu) huyện Na Ngạn, lúc bấy giờ người đời gọi là Na Ngạn Đại Sư. Qua ghi chép trên cho biết: Đến thời Lý, Phật giáo ở Bắc Giang đã phát triển mạnh nên mới có người trở thành đại sư của Phật giáo cả nước. Điều này cũng phù hợp với những dấu vết vật chất tìm thấy ở các ngôi chùa lớn (nay chỉ còn là những phế tích) ở trên các ngọn núi phía Tây dãy Yên Tử. Đây cũng là địa bàn vùng Lạng Châu - Động Giáp thời Lý được nhắc đến trong sách *Việt sử lược* với dòng họ Giáp, họ Thân ba đời làm phò mã cho triều Lý, các công chúa triều Lý còn lên các chùa vùng Động Giáp tu hành, nay còn được thờ ở một số đền, chùa như: Chùa Hà, xã Hồng Giang; chùa Chẽ, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn; chùa Tòng Lệnh, xã Trường Giang; chùa Cao, xã Khám Lạng, huyện Lục Nam, v.v.. Ngoài ra một số ngôi chùa cổ khác cũng có mặt trong thời điểm này như chùa Am Vãi (xã Nam Dương), chùa Khám Lạng, chùa Hang Non, chùa Hòn Tháp, Hòn Trứng, Vĩnh Nghiêm, v.v... Trên cơ sở các ngôi chùa cổ ấy, đến thời Trần, nhiều ngôi chùa được xây dựng thành các chùa có quy mô lớn, trong đó phải kể đến trung tâm Phật giáo Vĩnh Nghiêm.

Căn cứ vào các tài liệu hiện còn lưu giữ được thì Bắc Giang là một trong những trung tâm của Phật giáo nổi tiếng thời kỳ Lý - Trần, là mảnh đất quan trọng trong quá trình Phật giáo Đại Việt - Phật giáo Hoàng gia

từ kinh đô Thăng Long chuyên di và phát triển lên phía Đông Bắc để từ đó sản sinh ra Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử - một dòng thiền nổi tiếng và mang nét đặc trưng Việt trong lịch sử văn hóa của dân tộc.

Sự phát triển và truyền thừa Phật giáo ở tỉnh Bắc Giang đã để lại khá nhiều di sản quý giá, trong đó, phải kể đến các kho Mộc bản Hán Nôm và các kho thư tịch Hán Nôm hiện đang lưu giữ trong hệ thống các chùa có liên quan đến Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử và phái Lâm Tế. Những Mộc bản có giá trị nhất ở Bắc Giang hiện đang được tàng trữ tại hai ngôi chùa tiêu biểu là chùa Vĩnh Nghiêm (xã Trí Yên, huyện Yên Dũng) và chùa Bồ Đà (xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên). Đây là hai trung tâm Phật giáo lớn ở tỉnh Bắc Giang, cũng là hai trong số những ngôi chùa cổ xưa vẫn giữ được vẻ thâm nghiêm tồn tại cho đến ngày nay. Kho Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm đã được UNESCO tôn vinh và công nhận là “*Di sản tư liệu trong chương trình Ký ức thế giới Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương*”

2. Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm - Di sản tư liệu quý báu chứa đựng giá trị lịch sử, Phật giáo, văn hóa mang dấu ấn Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử

Chùa Vĩnh Nghiêm - một “đại danh lam cổ tự” nổi tiếng khắp cả nước. Chùa còn được gọi theo tên thôn là chùa Đức La, thuộc xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Đây là trung tâm Phật giáo lớn của thời Trần. Một chón tổ quan trọng - nơi ba vị Trúc Lâm Tam tổ (Trần Nhân Tông, Pháp Loa, Huyền Quang) từng trụ trì và mở trường thuyết pháp. Ngôi chùa này còn là nơi đào tạo các tăng tài có lịch sử lâu đời của Phật giáo Việt Nam và được truyền thừa qua nhiều thế hệ.

Kho mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm có tổng số 3.050 bản được san khắc nhiều đợt trong khoảng thời gian từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, là di sản tư liệu phong phú, phản ánh nhiều lĩnh vực như: Lịch sử Phật giáo, tư tưởng - văn hóa hành đạo, tư tưởng nhập thế của Phật giáo Trúc Lâm, lịch sử nghề khắc in mộc bản, thân thế sự nghiệp một số vị cao tăng có nhiều công hiến cho sự phát triển nền văn hóa truyền thống của dân tộc... Ngoài giá trị trên phương diện hiện vật bảo tàng, các mộc bản còn là nguồn tư liệu vô cùng quý giá cho việc nghiên cứu sự phát triển của ngôn ngữ Việt, của chữ Nôm trong lịch sử. Đan xen cùng các bộ kinh là các luật giới, sách thuốc... không chỉ có ý nghĩa răn dạy tăng ni, Phật tử mà có tác dụng giáo dục người đời sống khoan dung độ lượng, lòng nhân ái, vị tha theo giáo lý nhà Phật.

Để phục vụ việc truyền giảng và lưu hành giáo lý, tư tưởng của Phật giáo Trúc Lâm, Sư tổ đệ nhị Pháp Loa của Phật phái Trúc Lâm đã cho san khắc, ấn loát các bộ kinh luật từ những năm đầu thế kỷ XIV tại chùa Vĩnh Nghiêm như: *Đại tạng kinh, Tứ phần luật, Kim cương tràng đà la ni kinh khoa chú, Tuệ Trung thượng sĩ, Tham thiền chỉ yếu, Niết bàn đại kinh khoa sớ, Pháp Loa kinh khoa sớ...* Tuy nhiên, đến đầu thế kỷ XV do chính sách “hoại thư” (đốt sách và phá hủy các loại văn bản có khắc/ghi chữ) của giặc Minh xâm lược trên quốc gia Đại Việt thì các mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm được san khắc thời kỳ này đều bị hủy hoại.

Đến cuối thế kỷ XVI, các sư tổ chùa Vĩnh Nghiêm lại cho khắc một số tạng kinh, nhưng do khí hậu khắc nghiệt cùng cuộc nội chiến tàn tàn của hai thế lực Lê - Mạc nên phần lớn kinh sách bị thất lạc, nay chỉ còn rất ít mộc bản san khắc thời kỳ này.

Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm tiếp tục được các vị trụ trì chùa cho san khắc và còn lưu giữ cho đến ngày nay.

Kích thước các mộc bản không đều, trung bình 33cm x 23cm x 2,5cm. Do đã qua nhiều lần in nên các ván in đều có màu đen bóng bởi bề mặt được phủ một lớp mực in khá dày. Lớp dầu mực này thấm sâu vào ruột gỗ có tác dụng chống thấm nước, mỗi một rất hiệu quả. Phần lớn ván được in khắc chữ Hán, Nôm trên hai mặt, kiểu chữ chân phương, chữ khắc sâu khoảng 1,5mm, sắc nét.

Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm được các sư tổ mời các phường thợ khắc ở Kinh Bắc, Hải Dương về san khắc tại chùa. Vật liệu là gỗ thị, được khai thác tại vườn chùa. Mộc bản đã được nhà chùa in ấn rồi đóng thành sách phát hành cho Phật tử và được bảo quản tại chùa theo phương pháp thủ công truyền thống.

Tháng 5/2012, tài liệu Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm tỉnh Bắc Giang đã được UNESCO công nhận là *Di sản Tư liệu thuộc Chương trình kỷ ức thế giới Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương*.

Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm được coi là bộ sưu tập mộc bản duy nhất hiện còn lưu giữ được về Phật giáo Trúc Lâm - một trong những thiên phái tiêu biểu của Phật giáo Việt Nam. Qua quá trình nghiên cứu, tìm hiểu kho mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm có giá trị trên nhiều mặt:

Thứ nhất, mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm là một bảo vật đặc biệt quý hiếm của quốc gia Việt Nam. “Tổng tập sách Hán Nôm” này chính là

những tác phẩm lớn chứa đựng nội dung cốt lõi của tư tưởng nhân văn Việt Nam. Đây cũng là nguồn di sản tư liệu phong phú, đa lĩnh vực, giúp các nhà nghiên cứu hiểu thêm được cơ sở phát triển của Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử, lịch sử Phật giáo Việt Nam, văn hóa giáo dục, văn học, ngôn ngữ học, sinh thái môi trường, lịch sử nghề khắc in mộc bản, nghệ thuật điêu khắc gỗ cổ truyền, xã hội học, y học, cùng các lĩnh vực khác về khoa học xã hội của Việt Nam từ giai đoạn đầu thế kỷ XIII đến những năm đầu thế kỷ XX.

Thứ hai, đan xen giữa các mộc bản in Kinh Phật là các bản khắc về luật giới, sách thuốc qua đó răn dạy các tăng ni Phật tử, giáo dục người đời sống khoan dung độ lượng, nhân ái vị tha theo giáo lý nhà Phật cùng những phương thuốc quý giá để bảo vệ sức khỏe cho bản thân và cứu giúp người đời. Ngoài ra, các bài phú, kệ, nhật ký trong kho bảo vật này còn là trước tác của vị minh quân Trần Nhân Tông và các danh nhân lịch sử văn hóa đương thời. Điều này khẳng định thêm rằng Phật giáo là một tôn giáo có vị trí đặc biệt quan trọng trong đời sống của dân tộc Việt Nam.

Thứ ba, từ những tư liệu trong kho mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm còn giúp các nhà nghiên cứu có thêm nguồn sử liệu quý giá về sự phát triển của ngôn ngữ Việt, cụ thể là sự phát triển của chữ Nôm trong lịch sử. Quá trình phát triển của hệ thống văn tự Việt Nam: Chuyển từ chỗ chủ yếu sử dụng chữ Hán sang coi trọng và chủ động sử dụng chữ Nôm. Từ chỗ chỉ được sử dụng số ít thời kỳ trước đó, chữ Nôm bắt đầu hình thành có hệ thống và phát triển mạnh trong dòng văn học Thiền tông Việt Nam. Điển hình là trong trước tác của các cao tăng thuộc Phật giáo Trúc Lâm thường sử dụng văn Nôm khi viết lời thuyết pháp (dưới dạng văn vần, thơ) hoặc các bài diễn giải tư tưởng Phật học như: “Thiền Tông bản hạnh”, “Yên Tử nhật trình”, phú “Cu trần lạc đạo”, phú “Giáo tử”, phú “Thiền tịch” và các thể loại văn Nôm Việt Nam.

Thứ tư, qua các tác phẩm chữ Nôm ghi chép về phong cảnh thiên nhiên, địa chí và địa chất vùng quanh khu vực Yên Tử - Vĩnh Nghiêm cho biết, Yên Tử là nơi hội tụ nhiều yếu tố “địa linh nhân kiệt” để tạo nên một kinh đô Phật giáo thời Trần. Đồng thời khẳng định thêm mối quan hệ mật thiết không thể tách rời giữa Yên Tử (Quảng Ninh) - Vĩnh Nghiêm (Bắc Giang) mỗi khi nghiên cứu về Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, đa văn hóa của nhân loại hiện nay, việc nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị của kho mộc bản chùa Vĩnh

Nghiêm đóng một vai trò quan trọng: Không chỉ giáo dục ý thức giữ gìn văn hóa truyền thống của dân tộc Việt mà còn giúp cho cộng đồng các dân tộc khu vực Đông Nam Á, Châu Á bảo tồn nét văn hóa phương Đông trong quá trình thế giới cùng hội nhập và phát triển. Đồng thời, những tư tưởng nhân văn, bác ái, “cư trần lạc đạo” của Phật giáo Trúc Lâm đã đưa vị thế của Phật giáo Việt Nam ngày càng lên cao trên trường quốc tế.

3. Mộc bản chùa Bồ Đà - Di sản văn hóa độc đáo trên vùng đất Bắc Giang

Chùa Bồ Đà thuộc xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Đây là ngôi chùa cổ được xây dựng vào thời Lê thế kỷ XVIII, là nơi tu hành đồng thời cũng là nơi đào tạo các tăng, ni, Phật tử trong vùng của dòng thiền Lâm Tế. Chùa nằm ở vị trí có cảnh sắc thiên nhiên đẹp, gồm nhiều di tích phụ cận (đình, đền, làng cổ...) tạo thành quần thể di tích danh thắng Bồ Đà nổi tiếng của tỉnh Bắc Giang được nhiều người biết đến.

Việc khắc in kinh sách là hoạt động thiết yếu để truyền bá giáo lý nhà Phật trong các ngôi chùa cổ, trong đó có chùa Bồ Đà. Trải qua hàng trăm năm, chùa Bồ Đà còn giữ được một khối lượng lớn mộc bản khắc in kinh sách. Với 1.935 tấm mộc bản (3.617 mặt khắc), sau khi phân loại có 59 bộ kinh sách và một phần mộc bản tồn nghi. Tài liệu mộc bản được bảo quản tại chùa Bồ Đà tỉnh Bắc Giang là loại di sản đặc biệt. Đó là những tấm gỗ khắc Kinh Phật bằng chữ Hán và chữ Nôm cổ, có nhiều tấm được san khắc từ thời Lê (1775) và kéo dài cho đến các triều đại Lê, Nguyễn sau này.

Về mặt số lượng: Mộc bản chùa Bồ Đà ít hơn chùa Vĩnh Nghiêm, tuy nhiên, theo đánh giá của các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa thì từ kỹ thuật khắc in, niên đại cho đến nội dung mộc bản cho thấy đây là khối tài liệu đặc biệt quý giá, có nét độc đáo riêng, góp phần làm rõ hơn, sâu sắc hơn các giá trị di sản văn hóa Phật giáo tại chùa Bồ Đà nói riêng và lịch sử Phật giáo Việt Nam nói chung.

Mộc bản chùa Bồ Đà còn lưu giữ được khá nhiều kinh sách có liên quan đến các lĩnh vực tư tưởng, triết học, như sách *Phật tâm luận...*; các sách khoa nghi, cúng tổ như *Lễ Phật nghi, Niệm Phật kệ...*; các số điệp dùng trong các nghi lễ Phật giáo; các sách y dược dùng trong nhà chùa. Điều đó minh chứng rằng: Từ xa xưa, chùa Bồ Đà không chỉ là nơi tu hành của các thiền sư, mà còn là một trung tâm đào tạo tăng ni, là nơi biên soạn sách, là nhà in cổ, thư viện cổ, là bảo tàng văn hóa Phật giáo truyền thống Việt Nam.

Về kỹ thuật khắc in, khác với mộc bản triều Nguyễn, mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm, mộc bản chùa Bồ Đà có những bản khắc chữ “siêu nhỏ” như sách “Phật mẫu Đại tạng kinh Mục lục” kích thước khoảng 20cm x 30cm, nhưng trên đó được khắc 6 mặt khắc, tương đương với 12 trang sách, nét chữ khắc đẹp, tinh xảo. Đặc biệt, nhiều bản mộc được các nghệ nhân xưa chế tác hoa văn, san khắc cầu kỳ, khổ lớn chứng tỏ trình độ điêu khắc của các nghệ nhân xưa đạt đến đỉnh cao.

Về niên đại, có những bộ ván khắc được chế tác ngay từ thời Lê như bộ “Vạn thiện đồng quy” được khắc in dưới thời vua Lê Hiển Tông niên hiệu Cảnh Hưng thứ 36 (1775). Đây là những tư liệu cổ có niên đại sớm, rất ít gặp trong kho tàng mộc bản cả nước.

Về nội dung, đồng thời với việc truyền tụng những bộ kinh xuất phát từ Ấn Độ, còn có những bộ kinh được tuyển chọn với những nội dung tinh túy nhất, dễ hiểu nhất đối với người dân dưới dạng kinh, như “Chi Na soạn thuật”... Để đi thẳng vào lòng người, những giới điều (điều cấm) của nhà Phật được diễn nôm dưới dạng thơ lục bát dễ nhớ, dễ hiểu, dễ truyền từ người này sang người khác, từ đời trước đến đời sau, như “Quốc âm ngũ giới”, “Quốc âm thập giới”, “Uy nghi quốc âm”, “Uy nghi quốc ngữ”... Các bộ kinh sách khắc bằng chữ Nôm này là cơ sở để nghiên cứu ngôn ngữ Việt trong lịch sử.

Sự mở mang, phát triển không ngừng của chùa Bồ Đà nói chung, việc giữ gìn mộc bản kinh sách Hán Nôm do nhà chùa chế tác nói riêng, luôn gắn liền với sự quan tâm, đóng góp của nhân dân. Danh tính của hàng trăm cá nhân, gia đình, dòng họ ở khắp các làng xã, chùa chiền trong vùng hãy còn lưu trên các bản khắc “Danh”, “Phương Danh”, trong các bộ kinh sách. Điều này rất có ý nghĩa khi nghiên cứu đời sống văn hóa tâm linh người Việt, lịch sử địa danh các làng xã, gia phả các dòng họ vùng Kinh Bắc, (tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang), cũng như lịch sử tiền tệ...

Đặc biệt, mộc bản chùa Bồ Đà có giá trị rất lớn về mặt nhân văn, giáo dục người dân và thế hệ trẻ làm điều thiện, tránh điều ác, sống có trách nhiệm, sống tốt với mọi người xung quanh. Mộc bản chùa Bồ Đà rất có giá trị khi nghiên cứu lịch sử văn hóa, lịch sử Phật giáo Việt Nam.

Trong những năm gần đây (đặc biệt là từ khi mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu thế giới), mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm và chùa Bồ Đà đã được lãnh đạo tỉnh, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bắc Giang, các cấp các ngành, các

doanh nghiệp, các tổ chức trong nước và nước ngoài rất quan tâm trong việc bảo tồn và phát huy giá trị hai khối tài liệu đặc biệt này. Tỉnh Bắc Giang đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá về giá trị của di sản mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm, chùa Bồ Đà tới cộng đồng dân cư trong và ngoài nước bằng nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng, giúp cho người dân hiểu được giá trị của di tích, của các kho mộc bản. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang tổ chức kiểm kê đánh giá lại các ván in và phân loại khoa học các kho mộc bản; Tư liệu hóa, in dập, phân loại, từng bước ứng dụng công nghệ cao vào quản lý, bảo vệ, xử lý kỹ thuật tài liệu để chỉnh lý khoa học, chuẩn dữ liệu số hóa để bảo hiểm và phục vụ khai thác, sử dụng. Bước đầu dịch nội dung một số tác phẩm tiêu biểu ra tiếng Việt để in, phát hành rộng rãi trong và ngoài nước. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang tiếp tục đầu tư mở rộng quy hoạch, tu bổ tôn tạo các hạng mục trong khuôn viên chùa Vĩnh Nghiêm, chùa Bồ Đà, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc bảo tồn và phát huy những giá trị đặc biệt của kho mộc bản được lưu giữ tại đây, góp phần lưu giữ những giá trị di sản văn hóa quý báu cho dân tộc./.

CHÚ THÍCH:

1 *Đại Nam nhất thống chí*, tập 4, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội: 106.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Thống tịch Bồ Đà Sơn*, Ban Quản lý Di tích tỉnh Bắc Giang, 2014.
2. *Chùa Vĩnh Nghiêm*, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang, 2015.
3. *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Chùa Vĩnh Nghiêm, Bắc Giang và Thiên phái Trúc Lâm trong quá trình phát triển của Phật giáo Việt Nam*, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang, 2011.
4. Nguyễn Lang (1992), *Việt Nam Phật giáo sử luận*, Tập 1, Nxb. Văn học, Hà Nội.
5. *Đại Nam nhất thống chí*, Tập 4, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
6. *Địa chí Bắc Giang từ điển*, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, 2001.
7. *Báo cáo tổng quan Chương trình Tư liệu hóa Kho Mộc bản chùa Bồ Đà, xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên*, Bảo tàng tỉnh Bắc Giang, 2013.

Abstract**HISTORICAL, BUDDHIST AND CULTURAL
VALUES OF WOODBLOCKS AT VĨNH NGHIÊM AND BỔ ĐÀ
BUDDHIST TEMPLES IN BẮC GIANG PROVINCE**

Surveys of Bắc Giang's Buddhism through relics, local legends and official historical texts such as *Việt sử lược* (Abridged Chronicles of the Viet), *Đại Nam nhất thống chí* (Nguyễn dynasty's official historical records of Great Vietnam), *Thiền uyển tập anh* (Collection of Outstanding Figures of the Zen Garden) reveals that Buddhism in Bắc Giang province bequeathed to us many valuable heritages. One of them are two woodblock archives retained at Vĩnh Nghiêm Pagoda, Yên Dũng District and Bồ Đà Pagoda, Việt Yên District. These woodblock archives are inventoried, classified and initially evaluated in many dimensions. In particular, the woodblocks at Vĩnh Nghiêm Pagoda are recognized by UNESCO as Documentary Heritages of the Memory of the World Programme. This article presents the historical, Buddhist and cultural values of the woodblocks at Vĩnh Nghiêm and Bồ Đà Buddhist temples.

Keywords: Value, Buddhism, Bắc Giang, Vĩnh Nghiêm, Bồ Đà, woodblocks, culture.